TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BG** **TỈNH BG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **95**/2022/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BG

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vượng và ông Nguyễn Văn Tư

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Toà án nhân dân thành phố BG

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG tham gia phiên tòa: Bà Chu N Linh - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh BG và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh BG, Tòa án nhân dân thành phố BG xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo: **Nguyễn Thị N,** sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn Tiến Sơn, xã HĐ, huyện TY, tỉnh BG.

Tạm trú: Căn hộ 6B1, tòa CT1A, chung cư Greencity, phường TX, thành phố BG, tỉnh BG.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hoá: 11/12; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1974; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 31/12/2021, chuyển tạm giam ngày 06/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG *(Có mặt)*

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nông Thị H, sinh năm 1999 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn Làng Cà, xã ĐT, huyện HL, tỉnh LS

- Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn Ngò 1, xã ĐK, huyện YT, tỉnh BG

- Chị Nguyễn Thùy A, sinh năm 2001 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn An Hòa, xã ĐB, huyện HH, tỉnh BG

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ dân phố Nha Làng, phường LS, thành phố SC, tỉnh TN

- Anh Đỗ Hoàng P, sinh năm 1978 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số nhà 428, đường Hoàng Văn Thụ, phường DK, thành phố BG, tỉnh BG

**Người chứng kiến:* Ông Phan Thanh L, sinh năm 1964 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Số nhà 13, ngõ 84, đường Nguyễn Duy Năng, phường TX, thành phố BG, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 8/2021, Nguyễn Thị N và Nông Thị H cùng nhau thuê căn hộ 6B1, tòa CT1A, chung cư Green City, phường TX, thành phố BG để ở. Vào khoảng 17 giờ ngày 30/12/2021, N gọi điện, nhắn tin rủ Nguyễn Thanh T, Nguyễn Thùy A, Phan Thị H và Nguyễn Thị H đến căn hộ 6B1 ăn tất niên. Sau đó Phan Thị H còn mời thêm bạn của mình là L và Q đến ăn tất niên cùng. Đến khoảng 22 giờ, sau khi ăn uống xong, H, L, Q về trước còn N, T, A, H, H ở lại và đi vào phòng ngủ của N. Tại phòng ngủ của N đã mở nhạc vi tính, lúc này H đi sang phòng ngủ của H nằm ngủ. N tự lấy túi ma túy loại ke, thẻ ATM đã cất giấu từ trước ở trong ngăn tủ quần áo và nửa viên ma túy kẹo để sẵn trong túi xách của N ra để cho mọi người cùng sử dụng. N cầm số ma túy đi ra ngoài phòng bếp lấy bát con trên tủ bếp; lấy nước tại bình nước lọc rồi cho nửa viên ma túy loại kẹo khuấy đều; lấy đĩa sứ trên tủ bếp ra lau sạch; lấy bật lửa hơ cho đĩa nóng, rồi đổ ma túy ke ra dùng thẻ ATM xào chín và kẻ thành nhiều "đường ke" nhỏ và bê bát nước với đĩa sứ đựng ma túy mang vào trong phòng ngủ của N. N uống bát nước đã pha sẵn ma túy kẹo rồi để ở bàn máy vi tính, để đĩa ma túy ke ở giường, lúc này mọi người đều thức, ngồi ở trên giường của N. An đi ra lấy bát nước N pha sẵn ma túy kẹo uống một ngụm nhỏ. Tiếp đó N đưa bát nước cho H uống. Sau đó, N sử dụng ma túy ke đầu tiên rồi đưa cho T sử dụng. T đưa cho An sử dụng. Tiếp đó N đưa cho H sử dụng. Sau khi mọi người sử dụng ma túy loại ke xong lượt đầu tiên, do thấy ống hút màu đỏ to khó hút nên T đã lấy tờ tiền polime mệnh giá 10.000đồng có sẵn quấn thành ống hút để mọi người sử dụng tiếp. Mọi người sử dụng ma túy và nghe nhạc đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/12/2021 thì lực lượng Công an yêu cầu mở cửa để kiểm tra. Lúc này, T cầm đĩa sứ đang đựng ma túy loại ke đang sử dụng chưa hết để xuống gầm giường ngủ của N rồi ra mở cửa cho lực lượng Công an vào kiểm tra. Sau khi kiểm tra, lực lượng Công an đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị N là căn phòng phía trong cùng của căn hộ 6B1 (phòng ngủ của N), thu giữ gồm:

- Khi kiểm tra: thu dưới gầm giường 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, trên mặt đĩa có 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank có tên chủ thẻ là NGUYEN THI N và 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và chất tinh thể màu trắng-nghi là ma tuý, trên chiếc thẻ ATM và ống hút đều bám dính chất tinh thể

màu trắng-nghi là ma tuý. Chất tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ được thu giữ cho vào 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa và viền màu đỏ. Tất cả được niêm phong trong 01 hộp bìa catton màu đen có nắp đậy, trên mặt nắp có chữ "CHANEL"; thu trên nền nhà, cạnh vị trí để sọt rác gần bếp 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ bên trong có bám dính chất bột màu trắng-nghi là ma tuý, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KT".

- Khi khám xét thu giữ: thu tại mặt trên máy vi tính 01 bát con màu trắng, làm bằng sứ, miệng bát có viền màu trắng bạc, bên trong bát bám dính chất bột màu xanh-nghi là ma túy; thu trên mặt giường ngủ 01 ống hút nhựa màu đỏ, phía mặt trong bám dính chất bột màu trắng-nghi là ma tuý. Tất cả được niêm phong trong 01 hộp Catton mặt ngoài có dòng chữ "Viettel"; thu trên bàn vi tính 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

Ngoài ra, còn tạm giữ các tài sản, đồ vật đều cũ, đã qua sử dụng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max vỏ màu vàng, 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu Microlab của Nguyễn Thị N; 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu vàng, mặt kính bị nứt vỡ của Nguyễn Thuỳ A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của Nguyễn Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng được bọc ốp nhựa màu đen của Nông Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy Note 9, vỏ màu trắng bị nứt vỡ mặt sau của Nguyễn Thị H.

Tiến hành test nước tiểu của các đối tượng, kết quả: trong thành phần nước tiểu của Nguyễn Thị N, Nông Thị H, Nguyễn Thùy A dương tính với ma túy MDMA, KET, MET; Nguyễn Thanh T dương tính với ma túy KET

Tại Kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 05/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh BG kết luận:

"Trong 01 hộp cát tông màu đen có nắp đậy, trên mặt nắp có chữ " CHANEL" đã được niêm phong gửi giám định: Chất bột màu trắng bám dính trên mặt của 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu; chất bột màu trắng bám dính trong 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đồng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu; chất bột màu trắng bám dính trên 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank có tên chủ thẻ là NGUYEN THI N là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu; chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,434 gam, loại Ketamine.

Trong 01 phong bì ký hiệu "KT" đã được niêm phong gửi giám định: chất bột màu trắng bám dính trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu.

Trong 01 hộp Catton mặt ngoài có chữ " Viettel" đã được niêm phong gửi giám định: chất bột màu xanh bám dính trong 01 bát con màu trắng bằng sứ, miệng bát có viền trắng bạc là ma túy, loại MDMA, không xác định được khối lượng mẫu; chất bột màu trắng bám dính trong 01 ống hút bằng nhựa màu đỏ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu".

Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Thị N thực nghiệm lại hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy vào đêm ngày 30/12/2021 tại căn hộ của N thuê. Kết quả N đã xác định vị trí, diễn lại thuần thục hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu ở trên.

Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 23/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, tỉnh BG đã truy tố Nguyễn Thị N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 31/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa catton màu đen có nắp đậy, trên mặt nắp có chữ "CHANEL"; 01 (một) phong bì thư ký hiệu "KT"; 01 (một) hộp Catton mặt ngoài có dòng chữ "VIETTEL" là những vật hoàn lại sau giám định và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng; trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max vỏ màu vàng đã qua sử dụng cho bị cáo N và 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu Microlab đã qua sử dụng cho chị Nông Thị H. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo N nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố BG và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG và Kiểm sát viên đã thực

hiện đúng trình tự, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 30/12/2021 đến 00 giờ 30 phút ngày 31/12/2021 tại phòng ngủ thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình trong phòng 6B1, tòa nhà CT1A, chung cư Green City thuộc phường TX, thành phố BG, bị cáo Nguyễn Thị N có hành vi tổ chức cho ba người gồm Nông Thị H, Nguyễn Thùy A và Nguyễn Thanh T sử dụng trái phép chất ma túy, loại Ketamine và MDMA. Quá trình điều tra, truy tố đã chứng minh được tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các vấn đề sau:

[4.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý. Ma túy là chất gây nghiện, làm băng hoại sức khoẻ của con người, là hiểm hoạ của đại dịch HIV và là nguồn gốc dẫn đến biết bao loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy cũng như đây là hành vi bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn tổ chức cho ba người sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, điều này đã gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội.

[4.2] Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] Mặt khác, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

bản thân nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật đồng thời giúp giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập hay tài sản gì để đảm bảo thi hành án với khoản tiền phạt nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

[6.1] Đối với 01 hộp bìa catton màu đen có nắp đậy, trên mặt nắp có chữ "CHANEL"; 01 phong bì thư ký hiệu "KT"; 01 hộp catton mặt ngoài có dòng chữ "VIETTEL" là những vật hoàn lại sau giám định và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng là công cụ phương tiện dùng vào hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max vỏ màu vàng của bị cáo N và 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu Microlab của chị Hiền đều đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo và chị Hiền là phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[7] Trong vụ án còn có một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

[7.1] Đối với chị Nông Thị H là người thuê cùng căn hộ 6B1, tòa CT1A, Chung cư Green City với bị cáo để ở, quá trình điều tra xác định trong căn hộ có hai phòng ngủ, H và bị cáo mỗi người ở một phòng riêng. Ngày 30/12/2021, mặc dù bị cáo có nhắn tin rủ H tối làm tất niên tại nhà nhưng không bàn bạc, trao đổi gì với Hiền về việc sau khi ăn tất niên xong sẽ sử dụng ma túy, cũng không biết việc bị cáo có sẵn ma túy và cất giấu ở nhà từ trước.

[7.2] Đối với Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thùy A: là người sử dụng ma túy nhưng không được bị cáo bàn bạc trước và không phải trả tiền. Trong lúc sử dụng ma túy ke do thấy ống hút nhựa màu đỏ của bị cáo mang ra để mọi người dùng trước đó to khó hút ma túy nên Trà đã tự lấy tờ tiền mệnh giá 10.000đồng của mình ra quấn thành ống hút để mọi người sử dụng ma túy không phải do bị cáo bảo Trà làm.

[7.3] Đối với Nguyễn Thị H là người N rủ đến ăn tất niên nhưng khi ăn xong, Hạnh đi sang phòng H ngủ và không tham gia sử dụng ma túy cũng không biết việc N tổ chức cho mọi người sử dụng ma túy.

Từ phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ xác định H, Trà, An đồng phạm với bị cáo về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cũng không có căn cứ xác định Hạnh vi phạm pháp luật. Ngày 12/4/2022, Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo, Hiền, Trà và An về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với số ma tuý có khối lượng 0,434 gam, loại Ketamine thu giữ khi kiểm tra tại phòng của bị cáo: bị cáo khai khi đang sử dụng thì bị kiểm tra, nếu không bị phát hiện thì sẽ tiếp tục để mọi người sử dụng, nên không có căn cứ để xử lý bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[9] Đối với những chiếc điện thoại cũ đều đã qua sử dụng bị tạm giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 điện thoại di động Samsung vỏ màu vàng, mặt kính bị nứt vỡ của Nguyễn Thùy A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của Nguyễn Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng được bọc ốp nhựa màu đen của Nông Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy Note 9, vỏ mầu trắng bị nứt vỡ mặt sau của Nguyễn Thị H, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của những người trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại tài sản cho những người trên là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[11] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự và tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo Điều 331, Điều 333, khoản 1 Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333; khoản 1 Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N **07** (Bẩy) năm **06** (Sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021.

3. Vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bìa catton màu đen có nắp đậy, trên mặt nắp có chữ "CHANEL"; 01 phong bì thư ký hiệu "KT"; 01 hộp catton mặt ngoài có dòng chữ "VIETTEL" là những vật hoàn lại sau giám định và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

3.2.Trả lại bị cáo Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

3.3.Trả lại Nông Thị H 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu Microlab.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND thành phố BG;
- Chi cục THADS thành phố BG;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố BG;
- Sở tư pháp tỉnh BG;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BG;
- UBND phường, xã nơi cư trú bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng